



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 01/07/2025 (Thứ Ba)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.5	23:16	03:00	↗
3.2	06:48	09:45	↘
2.1	12:00	15:45	↗
2.8	16:48	20:00	↘
0.9	23:54	03:30	↗
3.1	07:19	10:15	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Tuấn	MTT SAISUNEE	7.7	159	13,059	P/s3 - CL1	04:30	//0730	A1-01
2	Th.Hùng	EVER CONFORM	9.5	172	18,658	P/s3 - CL5	09:00	//0930	A2-A9
3	B.Long	SM JAKARTA	8.8	168	16,850	P/s3 - BNPH1	06:00	//0800	A1-01
4	Đ.Toàn	INTERASIA ELEVATE	8	186	31,368	P/s3 - BP7	06:00	Tăng cường dây	A2-A9
5	T.Tùng - Duy	KMTC SHANGHAI	9.7	188	20,815	P/s3 - CL4	12:00	//1500	A3-A9
6	Uy	SAWASDEE SIRIUS	10.2	173	18,051	P/s3 - CL7	13:00	//1500	A1-A6
7	Giang	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	13:00		01
8	N.Dũng	EVER OPTIMA	10.5	195	27,025	P/s3 - CL3	15:00	//1900	A2-A9
9	Chương - Quyết	MIYUNHE	10	183	16,738	P/s3 - BP7	16:30	//1930	A1-A3
10	V.Dũng	JOSCO REAL	8.8	172	18,885	H25 - TCHP2	16:00	SR,MT	08-SG98
11	Quang - Anh	ANBIEN BAY	8.1	172	17,515	P/s3 - CL1	23:00	ĐX	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Thanh - M.Tùng	ONE CRANE	11	364	144,285	P/s3 - CM3	07:00	MP-3NM-VTX	MR-KS-AWA
2	Phú - Khái	CONTI CORTESIA	12	334	90,449	CM3 - P/s3	07:00	MP-VTX	MR-KS
3	Duyệt	WAN HAI 333	9.6	210	32,120	P/s3 - CM2	08:30	MP	MR-KS
4	P.Thùy	MSC ELODIE	10.6	300	96,333	SSIT - CM2	14:30	MT+XN, Shifting	MR-KS
5	Thịnh	WAN HAI 333	10	210	32,120	CM2 - P/s3	14:00	MP	MR-KS
6	Hà - M.Hải	COSCO KAOHSIUNG	11	349	115,776	CM4 - P/s3	23:30	MT-VTX	a10-SF1-TG2

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Minh - Diệu	EVER BRAVE	9	211	32,691	CL3 - P/s3	03:30	Cano DL, LT	A2-A9
2	T.Hiền - M.Cường	SITC HAODE	9	172	19,011	CL7 - P/s3	02:00	LT	01-DT07

3	N.Chiến	GREEN PACIFIC	7.5	147	12,545	TCHP1 - H25	17:00	SR	A3-08
4	Nhật	KMTC TOKYO	8.5	173	17,853	TCHP2 - H25	07:30	SR	A3-SG98
5	V.Hải	KMTC PUSAN	9	169	16,717	CL1 - P/s3	07:30		A2-A9
6	Đức - P.Hung	KOTA GAYA	10.5	223	29,015	CL4-5 - P/s3	14:30		A2-A9
7	Son	INFERRO	9.6	172	19,035	BNPH1 - P/s3	09:00		A6-DT07
8	Đ.Chiến	HONG AN	7.3	172	18,724	CL5 - P/s3	08:00		A6-DT07
9	K.Toàn	SITC HANSHIN	7.8	172	17,119	CL7 - P/s3	16:00		A1-A6
10	N.Tuấn - N.Trường	KOTA NEBULA	10.5	180	20,902	CL4 - P/s3	15:00		A2-A9
11	Hồng - H.Thanh	SM JAKARTA	8.5	168	16,850	BNPH1 - P/s3	21:00		A1-A3
12	Kiên	MTT SAISUNEE	7	159	13,059	CL1 - P/s3	02:00		A6-01
13	M.Hùng	TD 55	3	53	299	CL2 - H25	22:00		01
STT	Hoa tiêu	Tàu dờ	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	A.Tuấn - V.Tùng	EVER OATH	10.5	195	27,025	BP7 - CL3	03:30		A1-A6
2	Trung - Đào	INTERASIA ELEVATE	8	186	31,368	BP7 - CL4-5	14:30	Shifting, ĐX	

PILOTING TO SUCCESS